



**PHỤ LỤC:**

**PHỤ LỤC CÁC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH ĐƯA VÀO TUYỂN CHỌN NĂM 2019**

Thông báo số: 82/TB-SKHCN ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Ninh

TT	Tên chương trình, đề tài, dự án	Nội dung, chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu của sản phẩm tạo ra	Quy mô và địa chỉ áp dụng	Bắt đầu-kết thúc	Dự kiến hiệu quả đạt được	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Nông nghiệp</b>					
1	Nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất, sơ chế, bảo chế dược liệu hỗ trợ điều trị chứng thừa cân, béo phì, cholesterol máu cao, gan nhiễm mỡ,... từ nguồn dược liệu trên địa bàn tỉnh.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá tiềm năng lợi thế nguồn dược liệu tại địa phương; xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ KHKT trồng một số cây dược liệu (khổ qua, cây sen) theo tiêu chuẩn GACP-WHO cho hiệu quả kinh tế cao phù hợp với điều kiện tự nhiên của tỉnh.</li> <li>- Nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ KHKT trong sơ chế, bảo chế sản phẩm dược liệu đạt tiêu chuẩn chất lượng GMP - WHO hỗ trợ điều trị chứng thừa cân, béo phì, cholesterol máu cao, gan nhiễm mỡ,...; xây dựng thương hiệu sản phẩm dược an toàn, chất lượng cao phục vụ nội địa và xuất khẩu.</li> </ul>	- Quy mô: Sản xuất cây dược liệu (01 ha khổ qua và 04 ha cây sen) trên địa bàn tỉnh;	Thời gian thực hiện: 27 tháng (Bắt đầu triển khai khi tuyển chọn được đơn vị thực hiện)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đánh giá tiềm năng, lợi thế nguồn dược liệu tại địa phương; xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ KHKT, sản xuất một số dược liệu sạch (khổ qua, cây sen) theo tiêu chuẩn GACP-WHO.</li> <li>- Nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ KHKT trong sơ chế, bảo chế và xây dựng thương hiệu sản phẩm dược liệu đạt tiêu chuẩn chất lượng GMP-WHO hỗ trợ điều trị chứng cholesterol máu cao, gan nhiễm mỡ, thừa cân béo phì từ nguồn dược liệu của địa phương, góp phần phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh.</li> </ul>	
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Môi trường</b>					
1	Nghiên cứu, áp dụng tiến bộ kỹ thuật xử lý ô nhiễm môi trường và thu hồi các nguyên tố có ích (kẽm oxit, đồng sunfat,...) trong xỉ thải của làng nghề đúc đồng Đại Bái, huyện Gia Bình.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu đánh giá thực trạng ô nhiễm môi trường nước và chất thải rắn tại làng nghề đúc đồng Đại Bái, huyện Gia Bình.</li> <li>- Xây dựng mô hình và hoàn thiện quy trình công nghệ xử lý nước thải và thu hồi các nguyên tố có ích (kẽm oxit, đồng sunfat,...) từ xỉ đúc đồng góp phần tận thu được tài nguyên khoáng sản, giảm ô nhiễm môi trường của làng nghề đúc đồng Đại Bái, huyện Gia Bình.</li> </ul>	- Quy mô: Tại làng nghề đúc đồng Đại Bái, huyện Gia Bình;	Thời gian thực hiện: 26 tháng (Bắt đầu triển khai khi tuyển chọn được đơn vị thực hiện)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ CSDL về thực trạng ô nhiễm môi trường (nước thải, chất thải rắn,...) tại làng nghề đúc đồng Đại Bái;</li> <li>- Mô hình, quy trình xử lý nước thải và thu hồi các nguyên tố có ích (kẽm oxit, đồng sunfat,...) từ xỉ đúc đồng góp phần tận thu được tài nguyên khoáng sản, giảm ô nhiễm môi trường của làng nghề đúc đồng Đại Bái, huyện Gia Bình.</li> </ul>	



TT	Tên chương trình, đề tài, dự án	Nội dung, chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu của sản phẩm tạo ra	Quy mô và địa chỉ áp dụng	Bắt đầu-kết thúc	Dự kiến hiệu quả đạt được	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực Công nghệ thông tin</b>					
1	Xây dựng thư viện điện tử phục vụ công tác quản lý Nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh, góp phần xây dựng thành phố thông minh.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu, đánh giá hiện trạng các cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ, xác định các yêu cầu dữ liệu, phân loại và chuẩn hóa các dạng số liệu lưu trữ về lĩnh vực khoa học và công nghệ của tỉnh;</li> <li>- Nghiên cứu, thiết kế và xây dựng hệ thống CSDL tổng hợp, xây dựng các giao diện tương tác và xử lý dữ liệu phục vụ công tác quản lý Nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Ứng dụng CNTT trong xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống CSDL và thư viện điện tử trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Ninh, góp nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý Nhà nước về khoa học và công nghệ và xây dựng thành phố thông minh của tỉnh.</li> </ul>	Quy mô, địa chỉ áp dụng: Trên địa bàn tỉnh.	Thời gian thực hiện: 27 tháng (Bắt đầu triển khai khi tuyển chọn được đơn vị thực hiện)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ CSDL về hiện trạng cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ, xác định các yêu cầu dữ liệu, phân loại và chuẩn hóa các dạng số liệu lưu trữ về khoa học và công nghệ của tỉnh.</li> <li>- Hệ thống quản lý CSDL và thư viện điện tử trong quản lý về lĩnh vực khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Ninh, góp nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý Nhà nước về khoa học và công nghệ và xây dựng thành phố thông minh của tỉnh.</li> </ul>	

*Ghi chú:* Bản thuyết minh chi tiết các nhiệm vụ áp dụng tiến bộ kỹ thuật, triển khai thực nghiệm, phục vụ vào sản xuất và đời sống (theo Biểu B1-2b-TMĐTCN) tại Hướng dẫn số 121/HD-SKHCN của Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước.



